

Số: 23/QĐ-QĐTPT

Tây Ninh, ngày 07 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu

Gói thầu: Mua sắm văn phòng phẩm, vật dụng văn phòng phục vụ
hoạt động hành chính năm 2025

GIÁM ĐỐC QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TÂY NINH

Căn cứ Quyết định số 1848/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển Tây Ninh;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Thực hiện Quyết định số 19/QĐ-QĐTPT ngày 28/02/2025 của Quỹ Đầu tư phát triển Tây Ninh về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua sắm văn phòng phẩm, vật dụng văn phòng phục vụ hoạt động hành chính năm 2025;

Thực hiện Biên bản thương thảo Hợp đồng Gói thầu: Mua sắm văn phòng phẩm, vật dụng văn phòng phục vụ hoạt động hành chính năm 2025 ngày 03/3/2025 giữa Quỹ Đầu tư phát triển Tây Ninh và Hộ kinh doanh Lâm Xuân.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Quỹ Đầu tư phát triển Tây Ninh tại Tờ trình số 09/TTr - P.TCHC ngày 03/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả chỉ định thầu Gói thầu: Mua sắm văn phòng phẩm, vật dụng văn phòng phục vụ hoạt động hành chính năm 2025 với các nội dung như sau:

1. Tên gói thầu: Mua sắm văn phòng phẩm, vật dụng văn phòng phục vụ hoạt động hành chính năm 2025.

2. Tên đơn vị được chỉ định thầu: Hộ kinh doanh Lâm Xuân.

- Địa chỉ: Số 338, đường CMT8, khu phố 2, phường II, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Điện thoại: 0276.3822974.

3. Giá trị trúng thầu: **123.040.500** đồng (*Bằng chữ: Một trăm hai mươi ba triệu, không trăm bốn mươi nghìn, năm trăm đồng*).

(*đã bao gồm thuế GTGT, chi phí vận chuyển đến trụ sở Quỹ Đầu tư phát triển Tây Ninh và các chi phí có liên quan*).

4. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

5. Thời gian thực hiện Hợp đồng: Từ ngày Hợp đồng có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2025.

6. Nguồn chi phí thực hiện: Chi phí hoạt động năm 2025 của Quỹ Đầu tư phát triển.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức Hành chính, Trưởng các phòng nghiệp vụ có liên quan thuộc Quỹ Đầu tư phát triển Tây Ninh và đơn vị được chỉ định thầu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *[Chữ ký]*

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Quỹ ĐTPT TN.
- Website Quỹ;
- Lưu: VT, QĐTPT, Hương.

[Chữ ký]

GIÁM ĐỐC



[Chữ ký]
Lương Minh Trí

Số: 09 /TTr - P.TCHC

Tây Ninh, ngày 03 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu

Gói thầu: Mua sắm văn phòng phẩm, vật dụng văn phòng phục vụ hoạt động hành chính năm 2025

Kính gửi: Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển Tây Ninh

Căn cứ Quyết định số 1848/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển Tây Ninh;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Thực hiện Quyết định số 19/QĐ-QĐTPT ngày 28/02/2025 của Quỹ Đầu tư phát triển Tây Ninh về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua sắm văn phòng phẩm, vật dụng văn phòng phục vụ hoạt động hành chính năm 2025;

Thực hiện Biên bản thương thảo hợp đồng Gói thầu: Mua sắm văn phòng phẩm, vật dụng văn phòng phục vụ hoạt động hành chính năm 2025 ngày 03/3/2025 giữa Quỹ Đầu tư phát triển Tây Ninh và Hộ kinh doanh Lâm Xuân.

Phòng Tổ chức Hành chính trình Giám đốc phê duyệt kết quả chỉ định thầu; Gói thầu: Mua sắm văn phòng phẩm, vật dụng văn phòng phục vụ hoạt động hành chính năm 2025 với các nội dung như sau:

1. Tên gói thầu: Mua sắm văn phòng phẩm, vật dụng văn phòng phục vụ hoạt động hành chính năm 2025.

2. Tên đơn vị được chỉ định thầu: Hộ kinh doanh Lâm Xuân.

- Địa chỉ: Số 338, đường CMT8, khu phố 2, phường II, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Điện thoại: 0276.3822974.

3. Giá trị trúng thầu: **123.040.500** đồng (Bằng chữ: Một trăm hai mươi ba triệu, không trăm bốn mươi nghìn, năm trăm đồng).

(đã bao gồm thuế GTGT, chi phí vận chuyển đến trụ sở Quỹ Đầu tư phát triển Tây Ninh và các chi phí có liên quan).

4. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

5. Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2025.

6. Nguồn chi phí thực hiện: Chi phí hoạt động năm 2025 của Quỹ Đầu tư phát triển Tây Ninh.

Kính trình Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển Tây Ninh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: 

- Như trên;

- Lưu: VT, P.TCHC. Hương.

TRƯỞNG PHÒNG



Thới Thị Hoa Thom

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN THƯƠNG THẢO HỢP ĐỒNG

**Gói thầu: Mua sắm văn phòng phẩm, vật dụng
văn phòng phục vụ hoạt động hành chính năm 2025**

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 19/QĐ-QĐTPT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Quỹ Đầu tư phát triển Tây Ninh về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua sắm văn phòng phẩm, vật dụng văn phòng phục vụ hoạt động hành chính năm 2025;

Theo Báo giá ngày 23/01/2025 của Hộ kinh doanh Lâm Xuân;

Hôm nay, ngày 03 tháng 3 năm 2025 tại Quỹ Đầu tư phát triển Tây Ninh, chúng tôi gồm có:

I. Bên A: QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TÂY NINH

Đại diện là: Ông **Lương Minh Trí** Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Số 1, hẻm 21A, đường 30/4, khu phố 1, phường 1, TP. Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Điện thoại: 0276.3811 288

Mã số thuế: 3900 370 721

II. Bên B: HỘ KINH DOANH LÂM XUÂN

Đại diện: Ông **Bùi Văn Lâm** Chức vụ: Chủ hộ kinh doanh.

Địa chỉ: Số 338, đường CMT8, khu phố 2, phường II, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Điện thoại: 0276.3822974; 0908620074

Mã số thuế: 3900620072

Số tài khoản: 0701003796970 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Tây Ninh.

Hai bên cùng tiến hành thương thảo hoàn thiện Hợp đồng thực hiện gói thầu mua sắm văn phòng phẩm, vật dụng văn phòng phục vụ hoạt động hành chính năm 2025 gồm các nội dung như sau:

1. Nội dung hợp đồng:

Bên B cung cấp cho bên A văn phòng phẩm, vật dụng văn phòng theo phụ lục đính kèm:

2. Giá trị hợp đồng: **123.040.500** đồng (*Bằng chữ: Một trăm hai mươi ba triệu, không trăm bốn mươi nghìn, năm trăm đồng*).

(Đã bao gồm thuế GTGT, chi phí vận chuyển đến trụ sở Quỹ Đầu tư phát triển Tây Ninh và các chi phí có liên quan).

3. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

4. Thời gian thực hiện Hợp đồng: Từ ngày Hợp đồng có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2025.

5. Tạm ứng: Không tạm ứng.

6. Thanh toán:

Bên B cung cấp hàng hóa và được Bên A thanh toán cho bên B theo từng quý hoặc theo yêu cầu thực tế phát sinh của Bên A, sau khi Bên B cung cấp đủ chứng từ thanh toán cho Bên A.

7. Các nội dung khác: Được quy định cụ thể trong hợp đồng.

Sau khi thương thảo, hai bên đã thống nhất các nội dung và các điều khoản của Hợp đồng như Bản dự thảo Hợp đồng đính kèm.

(*Đính kèm Bản dự thảo Hợp đồng*).

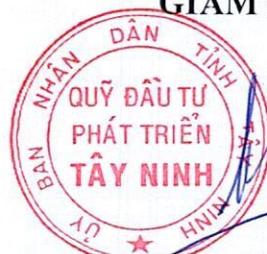
Biên bản kết thúc vào lúc 10 giờ cùng ngày, được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 02 bản và Bên B giữ 02 bản.

**ĐẠI DIỆN BÊN B
CHỦ HỘ KINH DOANH**



Bùi Văn Lâm

**ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC**



Lương Minh Trí

PHỤ LỤC BẢNG GIÁ

(Kèm theo Biên bản thương thảo Hợp đồng Gói thầu: Mua sắm văn phòng phẩm, vật dụng văn phòng phục vụ hoạt động hành chính năm 2025 ngày.03./3/2025

STT	Tên mặt hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá cố định (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú	Quy cách, xuất xứ (nếu có)
1	Giấy A4 Supreme A4/80	Ream	170	76.000	12.920.000		Thái Lan, 500 tờ/gram
2	Giấy A4 Supreme A4/70	Ream	392	68.500	26.852.000		Thái Lan, 500 tờ/gram
3	Giấy A4 dày màu xanh	Ream	21	35.000	735.000		Hàng Việt Nam, ĐL 180g; 100 tờ/gram
4	Giấy A4 dày màu hồng	Ream	13	35.000	455.000		Hàng Việt Nam, ĐL 180g; 100 tờ/gram
5	Giấy A4 dày màu vàng	Ream	1	35.000	35.000		Hàng Việt Nam, ĐL 180g; 100 tờ/gram
6	Giấy A3 màu xanh	Ream	1	85.000	85.000		Hàng Việt Nam, ĐL 180g; 100 tờ/gram
7	Giấy A3 màu hồng	Ream	3	85.000	255.000		Hàng Việt Nam, ĐL 180g; 100 tờ/gram
8	Giấy A5 màu trắng	Ream	10	36.000	360.000		Thái Lan, 500 tờ/gram
9	Giấy note thường 4*6cm	Xấp	17	10.000	170.000		Hàng Việt Nam
10	Giấy note vàng 10*7,5	Xấp	26	7.000	182.000		Hàng Việt Nam
11	Giấy note vàng 5*7,5	Xấp	20	6.500	130.000		Hàng Việt Nam
12	Giấy note vàng 7,5*7,5	Xấp	20	10.000	200.000		Hàng Việt Nam
13	Note nhựa 5 màu	Xấp	57	10.000	570.000		Hàng Việt Nam
14	Kéo (loại vừa)	Cái	18	20.000	360.000		Hiệu 809, hàng TQ
15	Kệ xoay đựng viết	Cái	1	100.000	100.000		Bằng nhựa, hàng VN
16	Kim kẹp nhựa bịch nhỏ	Bịch	83	3.000	249.000		Tân Tiến, hàng VN
17	Hồ dán	Chai	21	2.500	52.500		Hàng Việt Nam
18	Thước kẻ 30cm	Cây	15	10.000	150.000		Kim Nguyên, hàng VN
19	Bìa nút A4	Cái	40	3.500	140.000		Hàng Việt Nam
20	Bìa nút F4	Cái	640	3.500	2.240.000		Hàng Việt Nam
21	Bìa lá F4	Cái	230	3.000	690.000		Hàng Việt Nam
22	Bìa kiếng	Ream	26	65.000	1.690.000		100 tờ/gram Hàng Việt Nam

STT	Tên mặt hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá cố định (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú	Quy cách, xuất xứ (nếu có)
23	Bìa 60 Lá Flexoffice A4 Fo-Db04	Bìa	7	60.000	420.000		Hàng Việt Nam
24	Bìa 80 Lá Flexoffice A4 Fo-Db04	Bìa	4	80.000	320.000		Hàng Việt Nam
25	Bìa 100 Lá Flexoffice A4 Fo-Db05	Bìa	4	100.000	400.000		Hàng Việt Nam
26	Bìa 3 dây 5 cm	Cái	20	12.000	240.000		Cty Thảo Linh, hàng Việt Nam
27	Bìa 3 dây 7 cm	Cái	50	13.000	650.000		Cty Thảo Linh, hàng Việt Nam
28	Bìa 3 dây 10 cm	Cái	50	15.000	750.000		Cty Thảo Linh, hàng Việt Nam
29	Bìa 3 dây 15 cm	Cái	30	17.000	510.000		Cty Thảo Linh, hàng Việt Nam
30	Bìa 3 dây 20 cm	Cái	40	18.000	720.000		Cty Thảo Linh, hàng Việt Nam
31	Bìa trình ký VC - 029A	Cái	50	45.000	2.250.000		Hàng Việt Nam
32	Bìa hồ sơ màu Pastel (20 lá)	Cuốn	6	25.000	150.000		Hàng Việt Nam
33	Bìa lá lỗ (1 xấp 100 lá)	Xấp	22	40.000	880.000		Hàng Việt Nam
34	Bìa thái A3+ xanh	Ream	1	85.000	85.000		Hàng Việt Nam, ĐL 180g; 100 tờ/gram
35	Bìa thái A3+ hồng	Ream	1	85.000	85.000		Hàng Việt Nam, ĐL 180g; 100 tờ/gram
36	Bút bi Bmaster gel - B01	Hộp	2	95.000	190.000		Cty Thiên Long, 10 cây/hộp, hàng Việt Nam
37	Bút bi DOUBLE - 307	Hộp	2	48.000	96.000		Hàng Việt Nam; 12 cây/hộp
38	Bút bi Thiên Long 036	Hộp	2	220.000	440.000		Cty Thiên Long, 20 cây/hộp, hàng Việt Nam
39	Bút bi double tritouch 0.7 (xanh)	Cây	90	4.000	360.000		Hàng Việt Nam; 12 cây/hộp
40	Bút mực đo nước (Double A silk ball)	Cây	10	5.000	50.000		Hàng Việt Nam
41	Bút bi xanh (bút nước)	Cây	10	8.000	80.000		Cty Thiên Long, hàng Việt Nam
42	Bút bi đen (bút nước)	Cây	16	8.000	128.000		Cty Thiên Long, hàng Việt Nam
43	Bút bi Thiên Long 0,5 TL - 079	Cây	20	4.500	90.000		Cty Thiên Long, hàng Việt Nam
44	Bút bi Uni SA-S Fine Japan 0.7 mm (màu xanh)	Cây	50	25.000	1.250.000		Cty Uniball, hiệu SAS
45	Bút bi Uni SA-S Fine Japan 0.7 mm (màu đỏ)	Cây	30	25.000	750.000		Cty Uniball, hiệu SAS

STT	Tên mặt hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá cố định (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú	Quy cách, xuất xứ (nếu có)
46	Bút chì 3B	Cây	28	4.000	112.000		Hàng Việt Nam
47	Bút chì khúc Thiên Long PC-09	Cây	8	4.000	32.000		Cty Thiên Long, hàng Việt Nam
48	Bút chì bấm pentel	Cây	3	15.000	45.000		Hàng Việt Nam
49	Chuốt bút chì	Cái	10	15.000	150.000		Hàng TQ
50	Bút xóa	Cây	14	20.000	280.000		Cty Thiên Long, hàng Việt Nam
51	Bút dạ quang màu xanh (Loại lớn)	Cây	16	7.000	112.000		Hiệu TOYO
52	Bút dạ quang màu cam (Loại lớn)	Cây	17	7.000	119.000		Hiệu TOYO
53	Bút dạ quang màu vàng (Loại lớn)	Cây	10	7.000	70.000		Hiệu TOYO
54	Bút dạ quang FlexOffice HL 02	Cây	24	8.000	192.000		Hàng Việt Nam
55	Bút lông đầu nhỏ (màu xanh)	Cây	12	9.500	114.000		Cty Thiên Long, hàng Việt Nam
56	Bút lông đầu nhỏ (màu đỏ)	Cây	2	9.500	19.000		Cty Thiên Long, hàng Việt Nam
57	Bút lông đầu lớn (màu xanh)	Cây	7	9.500	66.500		Cty Thiên Long, hàng Việt Nam
58	Bút lông đầu lớn (màu đỏ)	Cây	4	9.500	38.000		Cty Thiên Long, hàng Việt Nam
59	Băng keo 3 phân 6 màu xanh	Cuộn	22	10.000	220.000		Hàng Việt Nam
60	Băng keo 3 phân 6 màu đỏ	Cuộn	5	10.000	50.000		Hàng Việt Nam
61	Băng keo 5 phân màu xanh	Cuộn	22	15.000	330.000		Hàng Việt Nam
62	Băng keo giấy 2 phân	Cuộn	8	7.000	56.000		Hàng Việt Nam
63	Băng keo trong 2 phân	Cuộn	6	8.000	48.000		Hàng Việt Nam
64	Băng keo trong 2 phân 5	Cuộn	7	8.000	56.000		Hàng Việt Nam
65	Băng keo trong 5 phân	Cuộn	17	15.000	255.000		Hàng Việt Nam
66	Băng keo 2 mặt 2 phân 5	Cuộn	19	8.000	152.000		Hàng Việt Nam
67	Bìa còng 7 phân	Cái	5	50.000	250.000		Hàng Việt Nam
68	Kẹp bướm 15mm	Hộp	32	6.000	192.000		Hàng Việt Nam
69	Kẹp bướm 19 mm	Hộp	37	7.000	259.000		Hàng Việt Nam
70	Kẹp bướm 21 mm	Hộp	15	8.000	120.000		Hàng Việt Nam

STT	Tên mặt hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá cố định (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú	Quy cách, xuất xứ (nếu có)
71	Kẹp bướm 25 mm	Hộp	18	8.000	144.000		Hàng Việt Nam
72	Kẹp bướm 32 mm	Hộp	12	12.000	144.000		Hàng Việt Nam
73	Kẹp bướm 41 mm	Hộp	20	15.000	300.000		Hàng Việt Nam
74	Kẹp bướm 51 mm	Hộp	3	25.000	75.000		Hàng Việt Nam
75	Kẹp acco nhựa	Hộp	17	20.000	340.000		Hàng Việt Nam
76	Kẹp acco sắt	Hộp	8	35.000	280.000		Hàng Việt Nam
77	Tập học sinh (100 trang)	Quyển	37	10.000	370.000		Hàng Việt Nam
78	Tập 200 trang	Quyển	15	25.000	375.000		Khổ lớn, hàng Việt Nam
79	Đồ bấm kim	Cái	8	30.000	240.000		N.10, hiệu Trio
80	Kim bấm No.10	Hộp	73	4.500	328.500		Hàng Việt Nam
81	Kim Bấm 23/10	Hộp	3	20.000	60.000		Hàng Việt Nam
82	Kim Bấm 23/20	Hộp	2	25.000	50.000		Hàng Việt Nam
83	Kim Bấm 23/23	Hộp	2	28.000	56.000		Hàng Việt Nam
84	Kim Bấm 23/24	Hộp	2	30.000	60.000		Hàng Việt Nam
85	Kim Bấm 23/25	Hộp	2	35.000	70.000		Hàng Việt Nam
86	Gỡ kim bấm	Cái	7	25.000	175.000		Hàng Việt Nam
87	Gôm tẩy	Cục	21	10.000	210.000		Hàng Việt Nam
88	Khăn giấy hộp	Hộp	136	25.000	3.400.000		Cty Sài gòn
89	Pin AA	Hộp	5	400.000	2.000.000		Hiệu Camelion; 40 viên/hộp
90	Pin AAA	Hộp	7	400.000	2.800.000		Hiệu Camelion; 40 viên/hộp
91	Pin vuông 9V	Cục	20	15.000	300.000		Hiệu Camelion
92	Máy tính AX12B	Cái	5	300.000	1.500.000		Hiệu Casio
93	Máy tính tay Máy tính GX-14B	Cái	4	480.000	1.920.000		Hiệu Casio
94	Mực dầu đỏ	Chai	2	45.000	90.000		Hiệu Shiny
95	Tăm bông mộc tên	Cái	5	35.000	175.000		Hiệu Shiny

STT	Tên mặt hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá cố định (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú	Quy cách, xuất xứ (nếu có)
96	Mộc dẫu 1 dòng	Cái	5	70.000	350.000		Hiệu Shiny
97	Mộc dẫu nhiều dòng	Cái	3	150.000	450.000		Hiệu Shiny
98	Mộc xác nhận Bản chính đang thể chấp tại Quỹ Đầu tư phát triển Tây Ninh	Cái	1	250.000	250.000		Hiệu Shiny
99	Dao rọc giấy inox nhỏ	cây	16	20.000	320.000		Hàng Việt Nam
100	Dây rút (bịch 100 sợi) (Size 6 * 300)	Bịch	21	25.000	525.000		Hàng Việt Nam
101	Dây rút (bịch 100 sợi) (Size 8 * 200)	Bịch	9	25.000	225.000		Hàng Việt Nam
102	Cặp 12 ngăn Deli	Cái	7	65.000	455.000		Cty Deli
103	Sổ hợp CK8	Quyển	10	50.000	500.000		Hàng Việt Nam
104	Sổ bìa đen	Quyển	3	60.000	180.000		Khổ A4, hàng Việt Nam
105	Sổ lò xo (A4)	Quyển	6	45.000	270.000		Khổ A4, hàng Việt Nam
106	Sổ tay bìa cứng 16 x 23,5 cm	Quyển	7	50.000	350.000		Hàng Việt Nam
107	Sổ bìa cứng 21 x 30 cm	Quyển	3	50.000	150.000		Hàng Việt Nam
108	Lưỡi dao deli 2058T	Hộp	1	35.000	35.000		Cty Deli
109	Dụng cụ bấm lỗ (nhỏ)	Cái	2	90.000	180.000		Hiệu Trio 09120
110	Dụng cụ bấm lỗ (lớn)	Cái	2	120.000	240.000		Hiệu Trio 09780
111	Chuột máy tính có dây	Cái	6	250.000	1.500.000		Hàng Việt Nam
112	Bìa phân trang nhựa 12 số màu	Xấp	13	25.000	325.000		Hàng Việt Nam
113	Bọc đựng rác tiểu (Loại cây 3 cuộn)	Cây	12	45.000	540.000		Hàng Việt Nam
114	Bọc đựng rác trung (Loại cây 3 cuộn)	Cây	12	45.000	540.000		Hàng Việt Nam
115	Giấy vệ sinh Pulppy	Cây	240	90.000	21.600.000		Hàng Việt Nam
116	Nước lau sàn bạc hà Sunlight	Chai	90	35.000	3.150.000		Hàng Việt Nam
117	Nước rửa tay lifebuoy	Chai	50	35.000	1.750.000		Hàng Việt Nam
118	Nước rửa chén hương chanh	Chai	14	25.000	350.000		Hàng Việt Nam
119	Sáp thơm gled	Cục	60	50.000	3.000.000		Hàng Việt Nam

STT	Tên mặt hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá cố định (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú	Quy cách, xuất xứ (nếu có)
120	Nước tẩy bồn cầu (con vịt)	Chai	12	38.000	456.000		Hàng Việt Nam
121	Nước tẩy sàn nhà tắm (con vịt)	Chai	12	38.000	456.000		Hàng Việt Nam
122	Chổi quét nhà hiệu Phước Lộc	Cây	5	34.000	170.000		Hàng Việt Nam
123	Chổi quét bụi (Sợi bằng vải)	Cây	1	45.000	45.000		Hàng Việt Nam
124	Chai xịt kiến (Jumbo)	Chai	8	52.000	416.000		Hàng Việt Nam
125	Nước lau kính Sunlight	Chai	18	25.000	450.000		Hàng Việt Nam
126	Lau đa năng Sunlight	Chai	10	35.000	350.000		Hàng Việt Nam
127	Nước thơm quần áo	Dây	2	20.000	40.000		10 bịt nhỏ/dây; Hàng Việt Nam
128	Khăn lông lau bụi	Cái	35	15.000	525.000		Hàng Việt Nam
129	Thảm vải lau chân 40 x 60	Tấm	5	55.000	275.000		Hàng Việt Nam
130	Thảm vải lau chân 70 x 90	Tấm	5	90.000	450.000		Hàng Việt Nam
131	Bao tay rửa chén (loại lỗ)	Cặp	5	25.000	125.000		Hàng Việt Nam
132	Cước rửa chén (loại màu xanh nhám không mút)	Miếng	5	5.000	25.000		Hàng Việt Nam
133	Bột giặt Omo	Kg	1	38.000	38.000		800 gam/bịch; hàng Việt Nam
134	Xịt thơm phòng glad	Chai	10	52.000	520.000		Hàng Việt Nam
135	Bộ lau nhà	Bộ	2	450.000	900.000		Thùng và cây lau; Hàng Việt Nam
136	Bình thủy Rạng Đông	Cái	2	135.000	270.000		Hàng Việt Nam
137	Sọt rác lỗ nhỏ (loại lớn)	Cái	2	55.000	110.000		Hàng Việt Nam
138	Thùng rác có nắp đậy loại lớn	Cái	1	165.000	165.000		Hàng Việt Nam

STT	Tên mặt hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá cố định (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú	Quy cách, xuất xứ (nếu có)
140	Ca mức nước nhà tắm	Cái	3	25.000	75.000		Hàng Việt Nam
141	Cọ chà nhà toilet tròn (loại dày)	Cây	5	35.000	175.000		Hàng Việt Nam
142	Thông cống Sumo	Hộp	5	45.000	225.000		Hàng Việt Nam
143	Cờ Tổ quốc 1m5	Cái	5	90.000	450.000		Hàng Việt Nam
144	Dây cờ	Mét	40	10.000	400.000		Hàng Việt Nam
145	Đồng hồ treo tường	Cái	1	180.000	180.000		Hàng Việt Nam
	Tổng cộng				123.040.500		

